TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CHƯ SÊ** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:83/2019/QĐST-DS	

Chư Sê, ngày 21 tháng 10 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 196/2019/TLST-DS ngày 22 tháng 8 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm 1961 và bà Ngô Thị N, sinh năm 1968.

Địa chỉ: Thôn xx, xã Ia H, huyện Chư S, tỉnh Gia L.

Bị đơn: Ông Trần Đình H, sinh năm 1973 và bà Lê Thị H, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn xx, xã Ia H, huyện Chư S, tỉnh Gia L.

Tạm trú tại: Làng A, xã Ia V, huyện Chư P, tỉnh Gia Lai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Số tiền nợ phải thanh toán: Ông Trần Đình H và bà Lê Thị H công nhận có nợ và có nghĩa vụ trả nợ cho ông Nguyễn Văn N và bà Ngô Thị N số tiền là 110.000.000 đồng *(Một trăm mười triệu đồng)*.

2.2. Về thời hạn thanh toán và phương thức thanh toán: Hàng tháng ông Trần Đình H và bà Lê Thị H phải trả cho ông Nguyễn Văn N và bà Ngô Thị N số tiền 2.000.000 đồng *(Hai triệu đồng),* thời gian bắt đầu trả kể từ ngày 30/10/2019 cho đến khi hết nợ.

Nếu đến hạn thanh toán, bị đơn là ông H và bà H vi phạm một trong các mốc thời gian thực hiện nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn là ông N và bà N như đã cam kết nêu trên thì ông N và bà N có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự huyện Chư S, tỉnh Gia Lai thi hành án toàn bộ đối với số tiền còn lại chưa thi hành án mà bị đơn có nghĩa vụ phải thực hiện.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền phải thi hành án bằng 50% mức lãi suất giới hạn tương ứng thời gian chưa thi hành án theo quy định tại Điều 357 và khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

2.3. Về án phí:

Các bên đương sự thỏa thuận giải quyết được toàn bộ nội dung vụ án nên được giảm 50%. Tiền án phí dân sự sơ thẩm là: (110.000.000 đồng x 5%) : 2 = 2.750.000 đồng (*Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)*. Ông Trần Đình H và bà Lê Thị H tự nguyện chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm là 2.750.000 đồng (*Hai triệu bảy trăm năm mươi nghìn đồng)* để sung vào công quỹ Nhà nước.

Hoàn trả lại cho ông Nguyễn Văn N và bà Ngô Thị N số tiền tạm ứng án phí là 3.137.250 đồng *(Ba triệu một trăm ba mươi bảy nghìn hai trăm năm mươi đồng)* đã nộp theo biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí Tòa án số 0002595 ngày 13 tháng 8 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Chư S, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự (2 bản);
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND huyện Chư Sê (02 bản);
- Chi cục THADS huyện Chư Sê (01 bản);
- Lưu hồ sơ (01 bản).

THẨM PHÁN

Đoàn Ngọc Tú